

Số: 365 /TB-CDKTKTTS-CTHSSV

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

V/v Thực hiện miễn, giảm học phí năm học 2021-2022

Căn cứ nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ TILT số 09/2016-TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBOXH ngày 30/10/2016 về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/-NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 1754/LĐTBOXH-TCGDNN ngày 09/06/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn mức thu học phí trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm học 2021-2022;

Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản thông báo đến học sinh, sinh viên của trường như sau:

A. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN GIẢM HỌC PHÍ:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ 100%:

1. Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19/08/1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động trong kháng chiến; con liệt sĩ; con của thương binh, con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

2. Học sinh, sinh viên bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.

3. Học sinh, sinh viên trong độ tuổi từ 16 đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, gồm các trường hợp sau:

a) Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi;

b) Mồ côi cả cha và mẹ;

c) Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định của pháp luật;

d) Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;

đ) Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- e) Cả cha và mẹ mất tích theo quy định của pháp luật;
- g) Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;
- h) Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- i) Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;
- k) Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- l) Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Học sinh, sinh viên hệ cử tuyển.

5. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

6. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người, ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn (theo danh mục vùng có điều kiện xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn)

- Dân tộc thiểu số rất ít người gồm các dân tộc: La Ha, La Hủ, Pà Thẻn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pú Páo, Brâu, Ô Đu.

7. Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ:

1. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

III. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ:

1. Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

B. HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HỒ SƠ VỀ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ:

1. Hồ sơ đối với con liệt sĩ:

- Giấy xác nhận là con liệt sĩ (do phòng LĐTB&XH tại địa phương cấp).
- Sổ gia đình liệt sĩ (bản photo công chứng)
- Giấy khai sinh (bản sao).
- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

2. Hồ sơ đối với con của thương binh, bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh, con của người nhiễm chất độc hóa học, con của người hoạt động cách

mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19/08/1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động trong kháng chiến:

- Thẻ thương binh, bệnh binh, quyết định phong tặng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong kháng chiến, hoặc giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh, liệt sĩ, hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học, hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19/08/1945 do phòng LĐTB và XH huyện cấp và xác nhận (bản photo công chứng).

- Giấy khai sinh (bản sao).

- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

3. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế:

- Giấy khai sinh (bản sao).

- Giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện, thị xã hoặc của Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định suy giảm 21% khả năng lao động.

- Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo do xã cấp và xác nhận.

- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

4. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên trong độ tuổi từ 16 đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại K1 điều 5 nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (các trường hợp quy định tại đối tượng miễn học phí):

- Giấy khai sinh (bản sao)

- Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (hiện nay theo mẫu số 05 Thông tư liên tịch số 24/2010/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 18/08/2010 của liên bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính) đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

5. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo:

- Giấy Khai sinh (bản sao).

- Sổ hộ nghèo, cận nghèo hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do xã cấp và xác nhận (bản photo công chứng).

- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

6. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn (dân tộc thiểu số rất ít người gồm các dân tộc: La Ha, La Hủ, Pà Thèn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Ngái, Si La, Pú Páo, Brâu, Ô Đu).

- Giấy khai sinh (bản sao).

- Sổ hộ khẩu (bản photo công chứng).

- Giấy chứng nhận xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo Quyết định công nhận các đơn vị hành chính thuộc vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đặc biệt khó khăn của Thủ tướng chính phủ do xã cấp và xác nhận.

- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

7. Hồ sơ miễn học phí đối với người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp:

- Giấy khai sinh (bản sao);
- Bản sao bằng tốt nghiệp THCS. Trong thời gian chờ cấp bằng tạm nộp giấy CNTN;
- Đơn miễn giảm học phí (theo mẫu tại phụ lục II theo TT số 09/2016/TTLT-BDGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH
- Chứng minh nhân dân photo.

8. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên hệ cử tuyển:

- Giấy khai sinh (bản sao).
- Quyết định cử đi học theo chế độ cử tuyển của ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

9. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn:

- Giấy khai sinh (bản sao).
- Sổ hộ khẩu (bản photo công chứng).
- Giấy chứng nhận xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định công nhận các đơn vị hành chính thuộc vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn của Thủ tướng chính phủ do xã cấp và xác nhận.

- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

10. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên:

- Giấy khai sinh (bản sao).
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức bảo hiểm cấp do tai nạn lao động, mắc bệnh nghề nghiệp (bản photo công chứng).
- Đơn miễn giảm (mẫu đơn do phòng Công tác học sinh, sinh viên cấp).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Học sinh, sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí làm hồ sơ chế độ miễn, giảm học phí theo hướng dẫn như trên.
- Nộp hồ sơ miễn, giảm học phí về phòng Công tác học sinh, sinh viên.
- Hạn cuối ngày 30/11/2021 để phòng Công tác học sinh, sinh viên tổng hợp ra quyết định miễn giảm.

Nơi nhận:

- Các khoa, tổ bộ môn (TB đến GVCN);
- Đưa lên Website;
- Lưu VT, CTHSSV.

